**SPRING PLANNING**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã sprint** | **02** |
| **Thời gian bắt đầu** | **30/9** |
| **Thời gian kết thúc** | **7/9** |

**1. Mục tiêu Sprint**

* Bắt đầu xây dứng các chức năng chính của hệ thống quản lý giao hàng

**2. Backlog được chọn cho Sprint**

| **User Story** | **Mô tả** | **Độ ưu tiên** | **Points** | **Người phụ trách** | **Trạng thái** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| US-01 | Tiếp nhận mã đơn hàng | Cao | 5 | Huỳnh Phát | Done |
| US-02 | Xác nhận thông tin đơn hàng | Trung bình | 3 | Nguyễn Thành Đạt | Done |
| US-03 | Phân công tài xế giao hàng | Cao | 5 | Trương Gia Phú | Done |
| US-04 | Theo dõi trạng thái giao hàng | Cao | 5 | Nguyễn Văn Sang Hên | Done |
| US-05 | Cập nhật trạng thái đơn hàng | Trung bình | 5 | Nguyễn Văn Sang Hên | Done |

**3. Phân công công việc chi tiết**

| **Công việc** | **Người thực hiện** | **Deadline** | **Công nghệ/tool/thư viện…** |
| --- | --- | --- | --- |
| Thiết kế UI | Huỳnh Phát  Nguyễn Thành Đạt | 14/10 | Figma, Visual Studio |
| Viết API login | Nguyễn Văn Sang Hên  Trương Gia Phú | 21/7 |  |

**4. Rủi ro và biện pháp**

* Rủi ro: Trễ deadline
* Biện pháp: Chia đều công việc

**5. Sprint Planning Update (nếu là version cập nhật cho sprint cũ)**

* Thay đổi so với kế hoạch ban đầu:
* Lý do cập nhật: …